

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/KDTM- ST
Ngày: 14 / 5 /2021
V/v Tranh chấp hợp đồng tín
dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa:

Ông Nguyễn Mạnh Đức – Thư ký

Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Phương Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 77/2019/TLST- KDTM ngày 31 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10 /2021/QĐXXST- KDTM ngày 02 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 14/QĐHPT- KDTM ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí Toàn cầu – tên viết tắt là GP Bank. Địa chỉ trụ sở chính: Toà nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông Phạm Huy Thông – Tổng giám đốc; đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Đỗ Minh Dũng, ông Phạm Thế Anh – Phòng Giao dịch Trung tâm Đông Đô. Có mặt

- *Bị đơn:* Ông Đặng Văn T, sinh năm 1950 và bà Vũ Thị B, sinh năm 1951; địa chỉ: Số 2, ngõ 1 đường Y, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Có mặt ông T

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đặng Văn D, sinh năm 1970; chị Lê Thị T1, sinh năm 1975; cháu Đặng Văn Tr, sinh năm 1995; cháu Đặng Thị Q, sinh năm 2001; cháu Đặng Minh Tr1, sinh năm 2018; địa chỉ: Số 1 đường Y, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. có mặt anh D

2. Anh Đặng Văn H, sinh năm 1972; chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972; cháu Đặng Văn H1, sinh năm 1993; cháu Vũ Thị P, sinh năm 1997; cháu Đặng Phương N, sinh năm 2016; cháu Đặng Vũ D1, sinh năm 2019; địa chỉ: Số 3 đường Y, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. có mặt anh H

3. Anh Đặng Văn Th, sinh năm 1984; chị Ngô Thị H2, sinh năm 1990; cháu Đặng Anh L1, sinh năm 2009; cháu Đặng Phương L2, sinh năm 2011; cháu Đặng Anh Vũ, sinh năm 2017; địa chỉ: Số 2, ngõ 1 đường Y, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. có mặt anh Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí Toàn cầu trình bày:

Ngày 26/05/2012, Ngân hàng cùng Bên vay vốn là ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B ký Hợp đồng tín dụng số 0120/DD/2012/HĐTD và khê ước nhận nợ kèm theo, nội dung cụ thể: Số tiền vay: 1.500.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm triệu đồng chẵn*), Thời hạn vay: 12 tháng (kể từ ngày 26/05/2012 đến ngày 26/05/2013), Mục đích vay: Bổ sung vốn kinh doanh, Lãi suất vay: áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/lần, lãi suất kỳ đầu tiên là 21%/năm, lãi suất các kỳ tiếp theo bằng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ cộng biên độ theo quy định của GPBank tại thời điểm giải ngân/điều chỉnh. Hình thức trả nợ: Gốc trả cuối kỳ; Lãi trả hàng tháng. Tài sản đảm bảo: Thế chấp tài sản là Quyền sử hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở của ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 992986, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 17.QSĐĐ do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 13/08/1998 cho ông Đặng Văn T. Hợp đồng thế chấp ký giữa Ngân hàng và Bên vay vốn số công chứng 3125.2011/HĐTC ngày 28/04/2011 tại Văn phòng công chứng Thăng Long, 54 Trần Nhân Tông, Hai Bà Trưng, Hà Nội với nội dung: ông Đặng Văn T và Vũ Thị B đồng ý thế chấp Quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã B, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) để bảo đảm cho khoản vay của ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B tại Ngân hàng Dầu Khí Toàn Cầu. Hợp đồng thế chấp nêu trên được đăng ký thế chấp tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất quận Hà Đông ngày 10/05/2011.

Kể từ ngày 15/05/2013 đến nay, ông T và bà B đã không thanh toán nợ lãi theo đúng cam kết trong Hợp đồng tín dụng. Khi khoản vay của ông T và bà B đến hạn trả nợ gốc, khách hàng cũng không thực hiện nghĩa vụ, cũng không bàn

giao tài sản cho ngân hàng xử lý. Tổng số tiền khách hàng đã trả: 494.686.949 đồng trong đó: Tiền gốc: 232.000.000 đồng, Tiền lãi trong hạn: 262.357.258 đồng, Tiền lãi chậm trả trên lãi: 329.691 đồng. Ngày phát sinh nợ quá hạn: 15/05/2013, tính đến ngày 14/05/2021 nợ quá hạn của khoản vay trên tại GP.Bank là: 3.754.722.677 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc quá hạn: 1.268.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn : 6.348.298 đồng; Lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng; Nợ lãi trên gốc quá hạn: 2.468.044.667 đồng.

Để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của Ngân hàng, Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu Khí Toàn Cầu kính đề nghị Quý Tòa giải quyết các vấn đề sau: Buộc ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B thanh toán cho Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên Dầu Khí Toàn Cầu số tiền nợ quá hạn tạm tính đến ngày 14/05/2021 là: 3.754.722.677 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc quá hạn: 1.268.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn : 6.348.298 đồng; Lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng; Nợ lãi trên gốc quá hạn: 2.468.044.667 đồng.

Buộc bên vay vốn thanh toán cho Ngân hàng Thương mại TNHH Một thành viên Dầu Khí Toàn Cầu số tiền lãi phát sinh theo lãi suất quá hạn tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 15/04/2021 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp Bên vay vốn chưa hoặc không thanh toán dứt điểm khoản nợ trên, kính đề nghị quý Tòa ra quyết định GPBank được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, trường hợp phát mại tài sản nhưng không thu đủ các khoản nợ, Bên vay vốn sẽ phải tiếp tục nhận nợ và trả đầy đủ cho đến khi thanh toán dứt điểm các khoản vay.

Bị đơn Ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B trình bày: Về quan hệ vay nợ của vợ chồng tôi với Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí Toàn cầu đúng như đại diện ngân hàng trình bày và cung cấp tài liệu, số liệu tính toán. Quá trình thực hiện hợp đồng, vợ chồng tôi đã rất cố gắng thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và lãi nhưng do điều kiện kinh tế gia đình tôi gặp khó khăn nên việc trả nợ ngân hàng không được thuận lợi. Đến nay gia đình tôi rất có thiện chí muốn giải quyết khoản vay, đề nghị ngân hàng tạo điều kiện, cân đối khoản nợ, cho vợ chồng tôi thanh toán toàn bộ nợ gốc 1.268.000.000đồng và khoản tiền lãi 200.000.000đồng thời hạn chậm nhất là ngày 01/7/2021 gia đình tôi thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi là 1.468.000.000đồng. Nếu vi phạm thời hạn thanh toán trên gia đình tôi tự nguyện thanh toán theo số liệu ngân hàng tính toán nợ quá hạn tính đến 01/7/2021 và tự nguyện giao tài sản bảo đảm là nhà đất tại thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã Biên Giang, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là số 2, ngõ 1 đường, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) cho Ngân hàng trong trường hợp không thanh toán được nợ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đặng Văn D, Đặng Văn H, Đặng Văn Th trình bày: Bố mẹ các anh là ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B ký kết vay nợ ngân hàng các anh không nắm rõ. Tài sản trên đất là 02 ngôi nhà 3 tầng do anh D xây dựng trước thời điểm thế chấp. Nay do điều kiện kinh tế khó

khăn, gia đình rất thiện chí trả nợ ngân hàng, đề nghị ngân hàng tạo điều kiện cho gia đình trả nợ gốc và một phần lãi.

Ngày 12/10/2020, Tòa án đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp tại thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, diện tích 300m², địa chỉ: xã B, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 992986 số vào sổ cấp GCN số 17.QSĐĐ do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây cũ cấp ngày 13/8/1998 đứng tên ông Đặng Văn T. Các đương sự xác định hiện trạng sử dụng đất vẫn giữ nguyên như thời điểm thế chấp. Theo kết quả đo đạc, thửa đất có diện tích thực tế 274,9m², trên đất có 01 nhà 3 tầng (nhà số 1 đường Y) do vợ chồng anh Đặng Văn D quản lý sử dụng; 01 nhà cấp 4, sân, bếp do ông T, bà B và vợ chồng anh Đặng Văn Th quản lý sử dụng. Nhà số 3 đường Y do vợ chồng anh Đặng Văn H quản lý sử dụng thuộc thửa đất số 47b, tờ bản đồ số 4.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B trả nợ cho Ngân hàng khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 0120/DD/2012/HĐTD và khế ước kèm theo, tạm tính đến ngày 14/5/2021 là: 3.754.722.677 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc quá hạn: 1.268.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn : 6.348.298 đồng; Lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng; Nợ lãi trên gốc quá hạn: 2.468.044.667 đồng.

Trường hợp ông T, bà B không trả được nợ đề nghị Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm là nhà đất tại thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, địa chỉ xã B, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là số 2, ngõ 1 đường Y, tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) để thu hồi nợ.

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan giữ nguyên đề nghị ngân hàng xem xét cơ cấu khoản vay, tạo điều kiện để gia đình trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông phát biểu: Việc thụ lý, giải quyết vụ án được Thẩm phán thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên thời hạn chuẩn bị xét xử kéo dài hơn quy định, cần rút kinh nghiệm. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tiến hành đúng thủ tục tố tụng; nguyên đơn; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cơ bản chấp hành pháp luật tố tụng.

Yêu cầu khởi kiện là có căn cứ nên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn phải thanh toán trả nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi (lãi trong hạn, lãi quá hạn tính trên nợ gốc) theo hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết; không chấp nhận yêu cầu tính lãi chậm trả trên lãi. Trường hợp bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền đề nghị cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh thương mại sơ thẩm; Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp trong hoạt động kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Hà Đông giải quyết sơ thẩm theo khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai, vụ án được xét xử theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

2] Về nội dung:

Ngày 26/5/2012, Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí Toàn cầu và ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B (bên vay) ký Hợp đồng tín dụng số 0120/DD/2012/HĐTD và khế ước kèm theo, số tiền vay 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất thả nổi 1 tháng 1 lần, kỳ đầu là 21%/năm các kỳ tiếp theo điều chỉnh theo lãi suất tiết kiệm 12 tháng trả cuối kỳ + biên độ theo quy định của GP bank, số tiền cho vay đã được giải ngân. Quá trình thực hiện hợp đồng ông T, bà B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản vay đã chuyển nợ quá hạn ngày 15/5/2013.

Tại phiên tòa, đại diện ngân hàng đã xuất trình bản tính gốc, lãi đối khoản nợ của ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B tạm tính đến hết ngày 14/5/2021 là: 3.754.722.677 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc quá hạn: 1.268.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.348.298 đồng; Lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng; Nợ lãi trên gốc quá hạn: 2.468.044.667 đồng.

Đối chiếu các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng, bản kê tính lãi do Ngân hàng cung cấp thấy nợ gốc, mức lãi suất nguyên đơn áp dụng và yêu cầu bị đơn phải trả lãi trong hạn, lãi quá hạn là phù hợp với các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ, các quy định về lãi suất nên được chấp nhận. Yêu cầu về lãi chậm trả trên lãi của nguyên đơn không phù hợp quy định pháp luật nên không được chấp nhận.

Về yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm:

Xét thấy, để bảo đảm cho nghĩa vụ thanh toán khoản vay, ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B đã tự nguyện thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, diện tích 300m², địa chỉ: xã B, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 992986 số vào sổ cấp GCN số 17.QSĐĐ do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây cũ cấp ngày 13/8/1998 đứng tên ông Đặng Văn T theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 3125.2011/HĐTC ngày 28/4/2011, đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định nên có hiệu lực thi hành. Tại Hợp đồng thế chấp, Hợp đồng thế chấp sửa đổi và các Biên bản định giá tài sản bảo đảm, ông T bà B đều xác định toàn bộ quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất là tài sản của ông T, bà B và thuộc tài sản thế chấp. Do đó, trường hợp ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B không trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu

hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) có quyền đề nghị phát mại tài sản thế chấp theo thủ tục chung để thu hồi nợ.

Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về khoản nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn được chấp nhận nên không phải chịu án phí; yêu cầu tính “Lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng” không được chấp nhận nên phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.000.000đồng.

Bị đơn là ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B phải nộp 107.094.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 305, 342, 351, 355, 471, 474, 476, 715, 716, 717, 719, 721 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng: Khoản 2 Điều 91; Khoản 2, 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm; Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016 của uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank): Buộc ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0120/DD/2012/HĐTD ngày 26/5/2012 tính đến hết ngày 14/5/2021 là: 3.742.392.965đồng (trong đó: nợ gốc 1.268.000.000đồng; nợ lãi trong hạn: 6.348.298 đồng; lãi quá hạn: 2.468.044.667 đồng).

Kể từ ngày 15/5/2021, ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B có trách nhiệm thanh toán số tiền lãi chậm trả trên lãi: 12.329.712 đồng.

3. Trường hợp ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B không trả được toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành

viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án tiền hành xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số 47, tờ bản đồ số 4, diện tích 300m² (số đo thực tế 274,9m²), địa chỉ: xã B, huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây (nay là tổ dân phố Y, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A 992986 số vào sổ cấp GCN số 17.QSDĐ do UBND huyện Thanh Oai, tỉnh Hà Tây cũ cấp ngày 13/8/1998 đứng tên ông Đặng Văn T để thu hồi nợ.

Trong trường hợp phải xử lý tài sản bảo đảm thì các cá nhân, doanh nghiệp sinh sống, hoạt động trên tài sản thế chấp dưới mọi hình thức phải chuyển dọn đi để đảm bảo việc thi hành án

Trường hợp ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) có trách nhiệm trả lại giấy tờ nhà đất bản chính đã thế chấp tại Ngân hàng cho người thế chấp và làm thủ tục giải chấp ngay theo quy định của pháp luật.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền phát mại không đủ thanh toán thì ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B phải có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) đến khi thanh toán hết toàn bộ số tiền còn nợ.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp có giá trị lớn hơn số tiền ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B còn nợ Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản nợ được trả cho người thế chấp.

4. Về án phí:

Ông Đặng Văn T và bà Vũ Thị B phải chịu 107.094.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) phải chịu 3.000.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, được trừ vào số tiền 40.667.000 đồng (*Bốn mươi triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008597 ngày 31/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội. Ngân hàng thương mại trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dầu khí toàn cầu (GP.Bank) được nhận lại 37.667.000đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đình Văn